

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Kinh tế nông hộ (Farm household economics)

- Mã số học phần : KT268
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Số tiết học phần : 45 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Kinh tế nông nghiệp
- Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Kinh tế

3. Điều kiện

- Điều kiện tiên quyết: KT318
- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	4.1.1 Cung cấp cho sinh viên kiến thức về phân tích kinh tế các hoạt động sản xuất và kinh doanh của nông hộ; 4.1.2 Giúp sinh viên hiểu được cách thức các thành viên trong nông hộ ra những quyết định kinh tế về việc sử dụng nguồn lực sẵn có cho sản xuất, sinh tồn và cải thiện cuộc sống của nông hộ 4.1.3 Cung cấp những hiểu biết về những tác động của những thay đổi trong đời sống kinh tế xã hội đến hoạt động của nông hộ	2.1.1a;b 2.1.2b 2.1.3a,b,c,d
4.2	4.2.1 Có kiến thức về sự tổ chức, vận hành và ra quyết định kinh tế của nông hộ; 4.2.2 Giải quyết các khó khăn, thách thức của nông hộ hoạt động sản xuất và kinh doanh; 4.2.3 Thiết kế các chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn.	2.2.1.b,c
4.3	4.3.1 Thực hiện giải quyết công việc theo nhóm; 4.3.2 Tăng cường kỹ năng nhận biết và giải quyết vấn đề trong nông hộ	2.2.2b,c
4.4	4.4.1 Rèn luyện phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và cá nhân tốt như trung thực, có trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định, tự tin. 4.4.2 Rèn luyện tính tự học và tìm tòi nghiên cứu khoa học.	2.3b,c,d

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Hiểu biết cách thức những nông dân trong các nông hộ sử dụng các nguồn tài nguyên sẵn có cho sản xuất, cho sự sống còn của hộ và cho việc cải thiện cuộc sống của hộ.	4.1	2.1.1b; 2.1.2b; 2.1.3a,b,c,d
CO2	Hiểu biết cơ chế ra các quyết định kinh tế của nông hộ.	4.1	2.1.3a,b,c
CO3	Hiểu biết hành vi của nông hộ trong việc tham gia sản xuất kinh doanh và phân công lao động trong nông hộ.	4.1	2.1.3a,b,c
CO4	Hiểu biết những thách thức, khó khăn của nông hộ khi tham gia sản xuất, marketing và tiêu thụ nông sản.	4.1	2.1.1b; 2.1.3a,b,c
CO5	Hiểu biết vai trò của nông hộ trong nền kinh tế các nước đang phát triển.	4.1	2.1.1a,b; 2.1.2b; 2.1.3a,b,c,d
	Kỹ năng		
CO6	Phân tích kinh tế các quyết định sử dụng tài nguyên của nông hộ.	4.2	2.2.1b
CO7	Giải quyết các khó khăn, thách thức của nông hộ hoạt động sản xuất và kinh doanh.	4.2	2.2.1b,c
CO8	Thiết kế các chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn.	4.2	2.2.1b,c
CO9	Làm việc nhóm.	4.3	2.2.2b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO10	Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp và cá nhân tốt như trung thực, có trách nhiệm, có ý thức tổ chức kỷ luật, tuân thủ các quy định, tự tin.	4.4	2.3a,b,c,d
CO11	Rèn luyện tính tự học và tìm tòi nghiên cứu khoa học.	4.4	2.3b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên các kỹ thuật dự báo cơ bản phục vụ cho công tác dự báo vi mô và vĩ mô. Học phần trình bày các phương pháp/mô hình dự báo định lượng và định tính dựa trên số liệu sẵn có.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Giới thiệu về kinh tế nông hộ	9	CO1, CO2,

1.1.	Khái niệm về hộ và kinh tế nông hộ		CO5, CO6, CO10, CO11
1.2.	Lý thuyết kinh tế về nông hộ		
1.3.	Những mối quan hệ trong nội bộ nông hộ		
1.4.	Gia đình, hộ và phụ nữ		
1.5.	Quá trình ra quyết định của nông hộ		
1.6.	Hàm sản xuất		
1.7.	Lựa chọn kinh doanh trong nông hộ		
1.8.	Nông hộ và kinh tế chính trị		
1.9.	Những thay đổi về xã hội và kinh tế		
Chương 2.	Sự tối ưu hóa trong hoạt động nông hộ	6	CO2, CO3, CO4, CO6, CO7, CO8, CO9
2.1.	Sự tối đa hóa lợi nhuận của nông hộ		
2.2.	Hiệu quả kỹ thuật, phân phối và kinh tế		
2.3.	Nông hộ với rủi ro và sự không chắc chắn		
2.4.	Hữu dụng kỳ vọng và lý thuyết ra quyết định		
2.5.	Nông hộ vừa là người tiêu dùng vừa là nhà sản xuất		
2.6.	Mô hình nông hộ Chayanov		
Chương 3.	Mô hình kinh tế nông hộ	6	CO2, CO3, CO4, CO6, CO7, CO8, CO9
3.1.	Quyết định của nông hộ trên thị trường lao động		
3.2.	Kinh tế học về gia đình mới		
3.3.	Mô hình nông hộ của Barnum-Squire		
3.4.	Mô hình nông hộ của Low		
3.5.	Ngụ ý chính sách		
Chương 4.	Vai trò của phụ nữ trong nông hộ	6	CO1, CO2, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11
4.1.	Người nông dân vô hình		
4.2.	Những khái niệm trong phân tích vai trò phụ nữ		
4.3.	Phân bổ thời gian và vai trò kinh tế của phụ nữ		
4.4.	Phạm vi của kinh tế học về gia đình mới		
4.5.	Những cách tiếp cận về kinh tế học nội bộ nông hộ		
4.6.	Ràng buộc thời gian của nông hộ		
Chương 5.	Quy mô nông trại và năng suất nhân tố	6	CO1, CO2, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11
5.1.	Nông dân và quy mô nông trại		
5.2.	Những khái niệm kinh tế về phạm vi và quy mô		
5.3.	Mối quan hệ nghịch chiều giữa quy mô và năng suất		
5.4.	Thị trường yếu tố sản xuất không hoàn hảo và hiệu quả xã hội		
5.5.	Ngụ ý chính sách		
Chương 6.	Tiến bộ kỹ thuật	3	CO1, CO3, CO4, CO6, CO7, CO8, CO10, CO11
6.1.	Nông dân và tiến bộ kỹ thuật		
6.2.	Phân tích kinh tế về tiến bộ kỹ thuật		
6.3.	Cơ khí hóa nông trại		
6.4.	Giống mới và sự tiếp thu của nông dân		
Chương 7.	Môi trường	9	CO1, CO3,
7.1.	Nông dân và môi trường		

7.2.	Những quyết định của hộ và tính bền vững		CO4, CO6, CO7, CO8, CO10, CO11
7.3.	Ngoại ứng		
7.4.	Ganh đua, loại trừ và quyền sở hữu		
7.5.	Nguồn tài nguyên tự do		
7.6.	Tài nguyên sở hữu chung và hành động hợp tác		
7.7.	Chính sách môi trường		

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên trình bày các vấn đề lý thuyết cốt lõi, sinh viên được chia thành các nhóm nhỏ để làm bài tập nhóm.

- Giảng trên lớp: Số giờ giảng trên lớp là 45 tiết, giảng viên trình bày những vấn đề quan trọng, cốt lõi trong các chương và giải đáp thắc mắc của sinh viên về các nội dung trong mỗi chương.

- Bài tập nhóm: Mỗi nhóm 4-5 sinh viên sẽ được giảng viên phân công hoặc tự chọn (nếu giảng viên đồng ý). Mỗi nhóm chọn một vấn đề có liên quan đến kinh tế nông hộ để viết chuyên đề nghiên cứu của nhóm. Mỗi nhóm viết báo cáo để trình bày kết quả nghiên cứu của nhóm.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Trước khi đến lớp, sinh viên cần đọc trước tài liệu theo hướng dẫn;
- Tham dự tối thiểu 80% số giờ học lý thuyết;
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học, tham gia đầy đủ, thu thập số liệu thông tin đóng góp vào bài nghiên cứu nhóm;
- Các nhóm chủ động tổ chức quản lý nhóm, phân công nhiệm vụ công bằng và rõ ràng;
- Tham dự thi kết thúc học phần.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo kết quả nghiên cứu của nhóm - Điểm chuyên cần dùng làm cơ sở xác định mức độ tham gia, đóng góp hoạt động nhóm	30%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm (90 phút) - Bắt buộc dự thi	70%	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Kinh tế hộ gia đình nông dân và phát triển nông nghiệp / Frank Ellis.- 333.2/ E47	MOL.007496; MON.008946
[2] Ellis, F., 1994, <i>Peasant economics: Farm households in agrarian development</i> , tái bản lần 2, Cambridge University Press.	
[3] Kinh tế nông hộ và kinh tế hợp tác trong nông nghiệp Việt Nam / Lâm Quang Huyền.- 338.18/ H527	MOL.007891; MON.009201
[4] Singh, I., Squire, L., và Strauss, J., 1986, <i>Agricultural household models: Extensions, applications and policy</i> , Johns Hopkins University Press, Baltimore and London.	
[5] Ellis, F., & Freeman, H. A. (Eds.). (2004). <i>Rural livelihoods and poverty reduction policies</i> . Routledge.	

12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1-3	- Sinh hoạt và giới thiệu tóm tắt nội dung môn học. - Chương 1.	9	0	- Nghiên cứu trước: + Xem trước đề cương môn học và chuẩn bị các tài liệu phục vụ cho môn học. + Ôn lại lý thuyết môn Kinh tế vĩ mô và Kinh tế vi mô. - Tài liệu [1]: xem trước nội dung chương 1 - Tra cứu các tài liệu khác có liên quan
4-5	Chương 2	6	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Tài liệu [1]: xem trước nội dung chương 2 - Tài liệu [2]: xem trước nội dung chương 1, trang 17-47 - Xem trước nội dung chương 3 trong các TLTK.
6-7	Chương 3	6	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Thực hiện các bài tập về nhà được cho. - Thu thập tài liệu cho bài tập nhóm.

				- Xem trước nội dung chương 4 trong các tài liệu [1], [2] và [3].
8-9	Chương 4	6	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Thực hiện các bài tập về nhà được cho. - Thu thập tài liệu cho bài tập nhóm. - Xem trước nội dung chương 4 trong các tài liệu [1], [2] và [3].
10-11	Chương 5	6	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Thực hiện các bài tập về nhà được cho. - Thu thập tài liệu cho bài tập nhóm. - Xem trước nội dung chương 4 trong các tài liệu [1], [2] và [3].
12	Chương 6	3	0	- Xem lại các nội dung của chương. - Thực hiện các bài tập về nhà được cho. - Thu thập tài liệu cho bài tập nhóm. - Xem trước nội dung chương 4 trong các tài liệu [1], [2] và [3].
13-15	Chương 7	9	0	- Ôn lại hết các chương trước đã học - Nộp bài tập nhóm
	Tổng	45	0	

Cần Thơ, ngày 10 tháng 4. năm 2019

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



Lê Khương Ninh

Phạm Lê Thông